

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B6** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD003307** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Xử lý ảnh bằng Photoshop**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032731	Trần Đình Quốc	02/08/2007			7	8	8.5	8.0			8.0		8.0
2	2254802032732	Trần Văn Quý	27/04/2007			7	7.5	7.0	6.5			7.5		7.3
3	2254802032733	Dương Kiêm Sang	01/01/2007			7	8	7.5	7.5			7.5		7.5
4	2254802032734	Huỳnh Tuấn Thanh	11/08/2007			7.5	7.5	7.5	8.0			9.5		8.8
5	2254802032735	Nguyễn Long Thành	12/11/2007			7	7.5	7.5	7.0			8.5		8.0
6	2254802032736	Trần Xuân Thảo	16/12/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2254802032737	Phạm Hồng Khả Thi	22/07/2007			7	7.5	7.5	7.0			8.5		8.0
8	2254802032738	Nguyễn Văn Thiện	17/09/2007			8	8.5	8.0	8.0			8.5		8.3
9	2254802032740	Nguyễn Nhân Thịnh	06/11/2007			7	8	7.5	2.0			8.5		7.4
10	2254802032743	Tiêu Trọng Trí	06/06/2007			8	8	8.5	5.0			9.0		8.3
11	2254802032745	Lê Ngọc Trúc	07/07/2007			7	7.5	7.0	2.0			9.0		7.6
12	2254802032746	Nguyễn Thị Hồng Tuyển	17/05/2007			7.5	7	7.5	8.0			6.5		6.9
13	2254802032748	Lê Văn Vinh	02/06/2007			7	8	7.5	7.0			8.5		8.0
14	2254802032749	Lê Ngọc Thúy Vy	06/12/2007			7.5	7.5	8.0	8.0			9.0		8.5
15	2254802032750	Lê Nhựt Vy	24/05/2007			7.5	7	8.0	8.5			9.0		8.6
16	2254802032751	Lê Bảo Huy	21/02/2005			7.5	7	8.0	8.5			9.0		8.6

Châu Đốc, ngày 18 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Muội